



# CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TW I

Địa chỉ: Số 88 Trường Chinh - Đống Đa - Hà Nội  
Điện thoại: 043.8691262 | Fax: 043.8691263  
Email: [info@vinavetco.com](mailto:info@vinavetco.com) - Website: [www.vinavetco.com](http://www.vinavetco.com)



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Trụ sở chính TP. Hà Nội:

Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building,

Số 235 Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

T +84 (4) 3 783 2121

F +84 (4) 3 783 2122

E [info@cpavietnam.vn](mailto:info@cpavietnam.vn)

W [www.cpavietnam.vn](http://www.cpavietnam.vn)

Số: 396/2017/BCKTHN-BCTC/CPA VIETNAM

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

Kính gửi: **Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**  
**Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương I**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Thuốc thú y Trung ương I, được lập ngày 31 tháng 03 năm 2017, từ trang 7 đến trang 31 bao gồm Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

03  
N  
N  
11  
11/11/2017  
A



# CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TW I

Địa chỉ: Số 88 Trường Chinh - Đống Đa - Hà Nội  
Điện thoại: 043.8691262 | Fax: 043.8691263  
Email: info@vinavetco.com - Website: www.vinavetco.com



## Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

### Kế toán ghi nhận Chi phí sản xuất kinh doanh

- Tại Văn phòng Công ty Cổ phần thuốc Thú y Trung ương I, đơn vị chưa ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh trong các kỳ kế toán từ năm 2015 trở về trước phần chi phí lãi vay dài hạn vượt quá 1,5 lần lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm vay, số tiền này lũy kế đến 31/12/2016 là 57.424.064.249 đồng và đang được Công ty theo dõi trên TK241 - Chi phí xây dựng cơ bản dở dang, trình bày tại thuyết minh 5.10 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty.
- Trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2016, chi phí trả trước dài hạn có số dư là 23.106.312.627 đồng. Trong đó chi phí sản xuất kinh doanh của năm 2014, 2015 là 22.783.228.627 đồng nhưng Công ty chưa thực hiện ghi nhận vào chi phí các năm đó. Việc ghi nhận thiếu chi phí làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014, 2015, lợi nhuận sau thuế để chia cổ tức phân ánh cao hơn thực tế và chi tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12 các năm 2014, 2015, 2016 đang phản ánh chưa chính xác.
- Công ty TNHH Thuốc Thú y TW 1 đang ghi nhận Chi phí lãi vay vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 số tiền 5.399.866.295 đồng, trong đó có 2.537.515.298 đồng là chi phí lãi vay phát sinh năm 2015; Ghi nhận Chi phí bán hàng năm 2016 số tiền 21.913.272.686 đồng, trong đó bao gồm cả chi phí bán hàng năm 2015 số tiền 6.840.218.681 đồng. Việc ghi nhận chi phí không đúng kỳ làm cho Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 và 2016 đang phản ánh không chính xác, chi tiêu lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2016 đang phản ánh thấp hơn so với thực tế số tiền 9.377.733.979 đồng.

### Quản lý theo dõi công nợ và trích lập dự phòng

- Trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ Số dư Công nợ phải thu tồn tại từ những năm 2010 lũy kế đến ngày 31/12/2016 số tiền là 907.299.812 đồng. Công ty chưa thực hiện đánh giá khả năng thu hồi và trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016.

### Trích lập, sử dụng các quỹ và phân phối lợi nhuận

- Tại thời điểm kiểm toán, Kiểm toán viên chưa thu thập được các quyết định liên quan đến việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức của Công ty. Mặc dù kinh doanh không có lãi nhưng Công ty mẹ vẫn thực hiện tạm ứng cổ tức cho cổ đông số tiền 10.921.832.626 đồng và coi đó là một khoản nợ phải thu ngắn hạn khác đang trình bày tại thuyết minh 5.04 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty.
- Công ty TNHH Thuốc Thú y TW 1 đang ghi nhận vào Quỹ khen thưởng phúc lợi các khoản chi trực tiếp cho người lao động có tính chất phúc lợi mà không ghi nhận vào chi phí quản lý trong kỳ số tiền 1.783.966.268 đồng. Việc hạch toán như trên dẫn đến số dư khoản mục Quỹ khen thưởng phúc lợi tại ngày 31/12/2016 trên Báo cáo tài chính của Công ty đang thể hiện giá trị âm. Việc ghi nhận thiếu chi phí làm cho chi tiêu lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp phản ánh cao hơn so với thực tế giá trị tương ứng, đồng thời làm ảnh hưởng đến các chỉ tiêu khác liên quan đang trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016.



# CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TW I

Địa chỉ: Số 88 Trường Chinh - Đống Đa - Hà Nội  
Điện thoại: 043.8691262 | Fax: 043.8691263  
Email: info@vinavetco.com - Website: www.vinavetco.com



## Ý kiến Kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

## Vấn đề cần nhấn mạnh

Trên cơ sở ý kiến kiểm toán ngoại trừ, nếu chi phí lãi vay dài hạn vượt trần quy định và chi phí trả trước dài hạn được ghi nhận đầy đủ vào chi phí sản xuất kinh doanh trong các kỳ thực tế phát sinh với tổng số tiền 80.207.292.876 đồng sẽ làm cho lỗ lũy kế của Công ty tại ngày 31/12/2016 của tăng lên với giá trị tương ứng và Chi tiêu 410 - Vốn chủ sở hữu trên Bảng cân đối kế toán của Công ty bị âm với giá trị (22.100.424.705) đồng và có thể ảnh hưởng đến khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty trong các năm tài chính tiếp theo.

## Vấn đề khác

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100102326 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/06/2000 và thay đổi lần thứ 10 ngày 28/10/2014 phản ánh danh sách cổ đông sáng lập của Công ty mẹ bao gồm 3 cổ đông lớn và 192 cổ đông khác. Tại thời điểm kiểm toán, theo tài liệu Công ty cung cấp cho Kiểm toán viên, danh sách các cổ đông của Công ty bao gồm 295 cá nhân.

Liên quan đến sự kiện phát sinh trong niên độ kế toán năm 2016 về việc Công ty chuyển giao quyền thu hồi công nợ sang Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I Hà Nội khi Công ty sở hữu 0 đồng vốn góp tại Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I Hà Nội. Kiểm toán viên kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát cần báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông năm 2017 về nội dung sự kiện theo đúng các quy định trong Điều lệ hoạt động của Công ty.



**Phan Huy Thắng**  
Tổng Giám đốc  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0147-2015-137-1

**Nguyễn Thị Ngọc Châm**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1417-2015-137-1

Thay mặt và đại diện  
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM**  
Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế Moore Stephens

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2017



# CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TW I

Địa chỉ: Số 88 Trường Chinh - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 043.8691262 | Fax: 043.8691263

Email: info@vinavetco.com - Website: www.vinavetco.com

## CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 01-DN/HN

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2016	01/01/2016
			VND	VND
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>104.411.595.704</b>	<b>133.115.093.604</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5.01</b>	<b>8.523.439.449</b>	<b>8.663.154.113</b>
1. Tiền	111		8.523.439.449	8.663.154.113
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>-</b>	<b>5.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	5.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>58.633.591.503</b>	<b>51.734.256.306</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.02	24.086.833.449	19.475.839.452
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.03	5.486.457.708	5.772.614.592
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.04	29.039.583.139	26.465.085.055
4. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		20.717.207	20.717.207
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>34.984.594.575</b>	<b>65.861.934.167</b>
1. Hàng tồn kho	141	5.05	34.984.594.575	65.861.934.167
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.269.970.177</b>	<b>1.855.749.018</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.06	781.028.653	421.933.364
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.422.571.402	1.422.569.888
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.07	66.370.122	11.245.766
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>211.558.481.826</b>	<b>202.130.065.167</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>17.797.714</b>	<b>-</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216		17.797.714	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>125.033.175.186</b>	<b>128.067.671.093</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.08	123.180.253.186	126.081.114.873
- Nguyên giá	222		151.827.730.367	147.789.194.070
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(28.647.477.181)	(21.708.079.197)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.09	1.852.922.000	1.986.556.220
- Nguyên giá	228		1.912.422.000	2.046.056.220
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(59.500.000)	(59.500.000)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>58.065.397.885</b>	<b>39.765.594.616</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.10	58.065.397.885	39.765.594.616
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>3.786.340.000</b>	<b>3.786.340.000</b>
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	5.11	3.786.340.000	3.786.340.000
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>24.655.771.041</b>	<b>30.510.459.458</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.06	24.655.771.041	30.510.459.458
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>315.970.077.530</b>	<b>335.245.158.771</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TW I

Địa chỉ: Số 88 Trường Chinh - Đống Đa - Hà Nội  
Điện thoại: 043.8691262 | Fax: 043.8691263  
Email: info@vinavetco.com - Website: www.vinavetco.com

## CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 01-DN/HN

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2016	01/01/2016
			VND	VND
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>254.608.302.818</b>	<b>244.923.452.416</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>140.882.787.121</b>	<b>130.385.802.599</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	79.117.095.903	48.251.811.047
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	7.151.990.397	9.291.053.439
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.07	2.076.360.108	1.625.292.449
4. Phải trả người lao động	314		1.840.615.521	242.706.372
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.14	6.365.747.950	5.987.216.873
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.15	8.866.465.818	6.585.289.243
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.16	39.805.192.006	61.467.940.275
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		(4.340.680.582)	(3.065.507.099)
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>113.725.515.697</b>	<b>114.537.649.817</b>
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.16	113.725.515.697	114.537.649.817
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>61.361.774.712</b>	<b>90.321.706.355</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>5.17</b>	<b>61.361.774.712</b>	<b>90.321.706.355</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		82.500.000.000	82.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		82.500.000.000	82.500.000.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		278.962.752	278.962.752
3. Cổ phiếu quỹ	415		(130.000)	(130.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		3.631.861.880	7.883.447.649
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(25.048.919.920)	(340.574.046)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(25.048.919.920)	(340.574.046)
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
<b>II- Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>315.970.077.530</b>	<b>335.245.158.771</b>

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu

Kế toán trưởng



Nguyễn Minh Đức

Nguyễn Thị Phương

Lê Đức Liên



# CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TW I

Địa chỉ: Số 88 Trường Chinh - Đống Đa - Hà Nội  
Điện thoại: 043.8691262 | Fax: 043.8691263  
Email: info@vinavetco.com - Website: www.vinavetco.com

## CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 02-DN/HN

### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2016	Năm 2015
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.01	263.413.656.453	240.325.470.568
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.01	3.305.797.883	3.610.319.817
3. <b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>	<b>6.01</b>	<b>260.107.858.570</b>	<b>236.715.150.751</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	6.02	193.649.865.460	166.708.560.092
5. <b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>66.457.993.110</b>	<b>70.006.590.659</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.03	497.690.833	952.594.362
7. Chi phí tài chính	22	6.04	12.691.519.329	10.479.957.448
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>9.209.072.871</i>	<i>8.675.804.226</i>
8. Lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	6.05	42.435.158.859	29.455.923.215
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.06	34.989.818.450	28.290.830.382
11. <b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>(23.160.812.695)</b>	<b>2.732.473.976</b>
12. Thu nhập khác	31		279.957.364	104.107.275
13. Chi phí khác	32		1.367.125.295	21.000.566
14. <b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>(1.087.167.931)</b>	<b>83.106.709</b>
15. <b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>(24.247.980.626)</b>	<b>2.815.580.685</b>
16. Chi phí thuế TNDN	51	6.07	444.016.248	1.570.929.420
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
18. <b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>(24.691.996.874)</b>	<b>1.244.651.265</b>
19. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông Công ty mẹ	61		(24.691.996.874)	1.244.651.265
20. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. <b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>70</b>	<b>6.08</b>	<b>(2.993)</b>	<b>151</b>

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2017

Người lập biểu

Nguyễn Minh Đức

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Phương

Giám đốc



Lê Đức Liên



# CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TW I

Địa chỉ: Số 88 Trường Chinh - Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 043.8691262 | Fax: 043.8691263

Email: info@vinavetco.com - Website: www.vinavetco.com

## CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 03-DN/HN

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016

(Theo phương pháp gián tiếp)

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2016 VND
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(24.691.996.874)
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		6.939.397.984
- Lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		24.647.463
- Lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(497.690.833)
- Chi phí lãi vay	06		9.209.072.871
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		(9.016.569.389)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(3.344.828.479)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		30.877.339.592
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(28.550.100.203)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		5.495.593.128
- Tiền lãi vay đã trả	14		(4.454.365.388)
- Thuế TNDN đã nộp	15		(1.135.164.116)
- Tiền thu khác cho hoạt động kinh doanh	16		49.705.897.998
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20		<b>39.577.803.143</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(347.649.400)
2. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		5.000.000.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		36.050.486
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30		<b>4.688.401.086</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1. Tiền thu từ đi vay	33		124.454.601.884
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(163.191.893.959)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(5.643.979.355)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	40		<b>(44.381.271.430)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	50		<b>(115.067.201)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	5.01	8.663.154.113
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái	61		(24.647.463)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	70	5.01	<b>8.523.439.449</b>

Ghi chú: Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm nay không thể hiện số năm trước do Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất năm 2015 đang trình bày theo phương pháp trực tiếp nên không phù hợp để làm cơ sở số liệu so sánh.

Người lập biểu

Nguyễn Minh Đức

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Phương

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2017



Giám đốc

Lê Đức Liên